TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HSST
Ngày 08 - 5 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Văn Vệ.

Nghề nghiệp, chức vụ: Giáo viên Trường Trung học phổ thông huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Nguyễn Xuân Thành.

Nghề nghiệp, chức vụ: Chủ tịch Hội khuyến học huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn L, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2007, tại tỉnh C; nơi cư trú: Ấp O, xã V, huyện N, tỉnh C; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị Tú A; tiền án: không có, có 02 tiền sự: Ngày 05 tháng 9 năm 2023 bị Công an xã V, huyện N, tỉnh C ra Quyết định số 16/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (chưa thi hành quyết định); ngày 07 tháng 9 năm 2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh C ra Quyết định số 28/QĐ-XPHC xử phạt số tiền 1.250.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (chưa thi hành quyết định). Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 14/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa của bị cáo:* Ông Trần Hoàng X là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Hồ Út E, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp O, xã V, huyện N, tỉnh C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Minh T, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh C.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1962 là ông ngoại của bị cáo (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp O, xã V, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28 tháng 10 năm 2023, Đặng Văn L bằng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin sai sự thật về chiếc vỏ Composite hiệu Trọng Sỹ dài 5,4m và máy nổ hiệu Honda 13CV của ông Hồ Út E do ông Lê Minh T đang quản lý là tài sản của Lên. Ông T tin tưởng L là chủ sở vỏ máy thật nên giao vỏ máy nêu trên cho L. Sau đó, L chiếm đoạt tài sản vỏ máy đem bán cho 01 nam thanh niên (không xác định được thông tin, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản theo định giá tại thời điểm L chiếm đoạt là 5.590.350 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 15 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Cà Mau kết luận: 01 võ Composite hiệu Trọng Sỹ và 01 máy nổ hiệu Honda đã qua sử dụng có tổng giá trị là 5.590.350 đồng.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS, ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển đã truy tố Đặng Văn L về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ y nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử bị cáo Đặng Văn L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Về trách nhiệm dân sự, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho ông Hồ Út E số tiền 10.090.350 đồng. Không đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo cùng cho bị cáo cho rằng bị cáo có trình độ nhận thức pháp luật kém (học lớp 2), bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Quá trình Đặng Văn L thực hiện hành vi phạm tội (ngày 28/10/2023) bị Cơ quan điều Công an huyện Ngọc Hiển và bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển điều tra, truy tố về tội danh "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi (cụ thể là 16 tuổi 09 tháng 12 ngày). Do đó theo quy định của pháp luật thì Đặng Văn L phải có người đại diện theo pháp luật, người bào chữa. Ông Nguyễn Văn K là ông ngoại của bị cáo L trình bày, Lên ở với ông lúc 01 tuổi, cha mẹ L ly hôn, cha mẹ L lập gia đình khác để L cho ông nuôi. Nay, cha của L bị bệnh và chết, mẹ của L không còn trú tại địa phương nên hiện tại ngoài ông ra thì L không có người đại diện nào khác. Ông thống nhất làm người đại diện theo pháp luật cho Đặng Văn L.

[2]. Đặng Văn L khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2023, bị cáo đi đến nhà của Võ Vũ D ở ấp N, xã V, huyện N chơi. Tại đây bị cáo biết được thông tin ông Lê Minh T ở gần nhà của D đang quản lý vỏ Composite hiệu Trọng Sỹ dài 5,4m và 01 máy nổ hiệu Honda 13CV của người khác bị trôi lạc nên nảy sinh ý định đến tự nhận là tài sản của bị cáo để lấy chiếm đoạt. Sau đó, bị cáo gặp và nhờ Phạm Cao Quốc T dùng võ máy đưa bị cáo đến nhà ông T. Khi gặp ông T bị cáo tự nhận mình bị mất vỏ máy nên xin nhận lại thì được ông T kêu đi gặp ông Huỳnh Văn H là Công an viên phụ trách ấp ở đối diện để giải quyết. Tuy nhiên khi gặp, ông Hg kêu để xác minh lại nhưng bị cáo vẫn đi xuống nhà ông Thảo đẩy vỏ máy ra ngoài và sau đó đem đến cầu N bán cho người thanh niên lạ mặt với số tiền 1.000.000 đồng.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với kết luận giám định, định giá tài sản và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thì hành vi của

bị cáo Đặng Văn L đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự pháp chế xã hội chủ nghĩa, dùng thủ đoạn gian dối xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, đang trong độ tuổi trưởng thành có đủ sức khỏe để lao động nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động nên dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do đó phải xử lý đối với bị cáo để giáo dục và nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu cụ thể năm 2023, bị cáo nhiều lần bị xử lý hành chính về các hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", "Trộm cắp tài sản". Tất cả các lần vi phạm, bị cáo chưa thi hành Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên những tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nhận thức về hành vi chưa chính chắn nên khi xét xử, định tội danh, hình phạt cần áp dụng chính sách người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo chiếm đoạt tài sản với giá trị không lớn, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn như cha mẹ ly hôn từ khi bị cáo 01 tuổi, sống với ông bà ngoại từ nhỏ nên thiếu tình cảm và sự giáo dục của gia đình nên phần nào cũng ảnh hưởng đến nhận thức và hành vi của bị cáo. Mặt khác, bị cáo vừa trải qua cú sốc lớn đó là cha của bị cáo vừa mới chết khoảng nửa tháng nay, ông, bà ngoại thì lớn tuổi, sức khỏe yếu cần có người chăm sóc nhất là cần sự chăm sóc của bị cáo để trả ơn cho ông, bà ngoại đã có công nuôi dưỡng bị cáo. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để hạ khung liền kề hoặc hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt truy tố.

Việc người bào chữa cho rằng bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị không lớn và có hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính nhiều lần về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không biết cải sửa, tìm việc làm phụ giúp gia đình, với bản tính ham chơi, lười lao động, bị cáo lại thực hiện hành vi, thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo không lo lao động để phụ giúp ông bà mà xa vào ma tuý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại là ông Hồ Út E yêu cầu Đặng Văn L bồi thường thiệt hại về tài sản bị chiếm đoạt là võ máy với số tiền là 5.590.350 đồng, tiền mất thu nhập lao động trong thời gian vỏ máy bị L chiếm đoạt là 15 ngày với số tiền 4.500.000 đồng. Tổng cộng là 10.090.350 đồng. Bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của ông Hồ Út E.

[6]. Đối với số tiền 100.000 đồng mà L mượn của Phạm Cao Quốc T để mua xăng, T cho L, không có yêu cầu nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

Đối với Phạm Cao Quốc T không biết võ máy mà Đặng Văn L nhờ T kéo đi mua xăng là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý, xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

Đối với nam thanh niên mua vỏ máy do Đặng Văn L phạm tội mà có hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được; Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiển tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[7]. Vật chứng vụ án là võ máy chưa thu hồi được nên không đặt ra xem xét xử lý vật chứng. Bị hại đã yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[8]. Qua phân tích và nhận định như trên, cho thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự là có căn cứ để chấp nhận.

[9]. Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm xử lý vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, án phí bồi thường trách nhiệm dân sự là 504.517 đồng theo quy định tại các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Phạt bị cáo Đặng Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự.

Về trách dân sự: Buộc bị cáo Đặng Văn L bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Út E với tổng số tiền là 10.090.350 đồng (mười triệu không trăm chín mươi nghìn ba trăm năm mươi đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bị cáo Đặng Văn L phải chịu 504.517 đồng (năm trăm lẻ bốn nghìn năm trăm mười bảy đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện chi bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục thi hành án huyện Ngọc Hiển;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Công an huyện Ngọc Hiển;
- Nhà tạm giữ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Phước